

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện vận hành thí điểm Trung tâm điều hành Đô thị thông minh (IOC) thành phố Lạng Sơn năm 2021 - 2022**

*Thực hiện Quyết định số 2750/QĐ-UBND ngày 28/12/2020 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt Đề án xây dựng đô thị thông minh tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2025; Công văn số 1492/UBND-KGVX ngày 18/11/2020 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc tiếp nhận tài trợ hệ thống hỗ trợ Trung tâm điều hành IOC;*

*Thực hiện Kế hoạch số 23-KH/TU ngày 01/02/2021 của Thành ủy Lạng Sơn về việc triển khai, thực hiện các nhóm nhiệm vụ trọng tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện năm 2021 của Thành ủy Lạng Sơn.*

UBND thành phố Lạng Sơn ban hành Kế hoạch triển khai thí điểm Trung tâm điều hành đô thị thông minh (gọi tắt là Trung tâm IOC) thành phố Lạng Sơn năm 2021 - 2022 như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Triển khai thực hiện hiệu quả và đảm bảo nguyên tắc, mục tiêu, các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu và lộ trình thực hiện theo Quyết định số 2750/QĐ-UBND ngày 28/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt Đề án xây dựng đô thị thông minh tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2025 và các văn bản hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.

- Triển khai hiệu quả một số dịch vụ trên nền tảng đô thị thông minh, tránh việc đầu tư dàn trải, lãng phí nhằm tập trung giải quyết những vấn đề cấp thiết phục vụ người dân, đáp ứng mục tiêu quản lý của thành phố và hướng tới phát triển bền vững; nâng cao hiệu quả các dịch vụ đô thị và nâng cao sức cạnh tranh của kinh tế - xã hội của thành phố.

- Tiến hành triển khai thí điểm để đánh giá sự phù hợp với thực tế phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, từ đó từng bước tham mưu xây dựng, ban hành các cơ chế chính sách và giải pháp để phát triển đô thị thông minh của thành phố trong giai đoạn tiếp theo.

### **2. Yêu cầu**

- Xác định cụ thể nhiệm vụ của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, nội dung công việc, lộ trình thực hiện, mốc thời gian, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thí điểm Trung tâm điều hành đô thị thông minh thành phố Lạng Sơn.

- Xây dựng, phát triển phát triển đô thị thông minh thành phố Lạng Sơn theo Khung tham chiếu ICT của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Đào tạo nâng cao trình độ Công nghệ thông tin của cán bộ công chức; đảm bảo tiếp nhận quản lý, sử dụng khai thác vận hành hiệu quả Trung tâm điều hành thành phố thông minh theo quy định.

## **II. NỘI DUNG**

### **1. Các thông tin đưa lên hệ thống điều hành thông minh trong giai đoạn thực hiện thí điểm**

(1) Hệ thống quản lý văn bản chỉ đạo, điều hành và giám sát, đánh giá tiến độ thực hiện nhiệm vụ được giao của các đơn vị trực thuộc UBND thành phố.

(2) Phân tích, giám sát và đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ tại Bộ phận 1 cửa điện tử.

(3) Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về TTĐT thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố.

(4) Theo dõi, giám sát tình hình trật tự đô thị, ATGT trên địa bàn.

(5) Phân tích, đánh giá và cung cấp thông tin các nội dung liên quan đến lĩnh vực du lịch.

(6) Phân tích, đánh giá và cung cấp thông tin các nội dung liên quan đến lĩnh vực Giáo dục.

(7) Theo dõi, phân tích báo chí, mạng xã hội phản ánh các nội dung liên quan đến thành phố Lạng Sơn.

(8) Cập nhật, cung cấp số liệu báo cáo bộ ngành địa phương

### **2. Các nhiệm vụ cần triển khai**

#### ***2.1. Xây dựng và hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ Trung tâm IOC thành phố Lạng Sơn***

- Sửa chữa, nâng cấp phòng làm việc của Trung tâm IOC thành phố tại trụ sở tầng 1 khu nhà làm việc Bộ phận “Tiếp nhận và trả kết quả thành phố Lạng Sơn”.

- Hoàn thiện đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ điều hành.

- Phối hợp với Viễn thông Lạng Sơn hoàn thiện lắp đặt, đấu nối 9 màn hình do Tập đoàn Viễn thông tài trợ và kết nối mạng.

*Đơn vị thực hiện:* Phòng VHTT chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND-UBND, Viễn thông Lạng Sơn và các đơn vị liên quan.

*Thời gian thực hiện:* Tháng 4/2021.

#### ***2.2. Ban hành các văn bản triển khai thực hiện***

Ban hành Kế hoạch vận hành thí điểm Trung tâm IOC thành phố Lạng Sơn; Quyết định thành lập Ban chỉ đạo quản lý, vận hành, khai thác Trung tâm IOC thành phố Lạng Sơn; Quy chế Quản lý, khai thác và vận hành Trung tâm

IOC thành phố Lạng Sơn; Quyết định Ban hành quy chế tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp về trật tự đô thị thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Lạng Sơn.

*Đơn vị thực hiện:* Phòng VHTT chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan.

*Thời gian thực hiện:* Tháng 4/2021.

### **2.3. Kết nối các dữ liệu đối với các cơ quan, đơn vị, UBND các phường xã**

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết nối, chia sẻ dữ liệu về du lịch thông minh trên địa bàn thành phố Lạng Sơn.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông kết nối, chia sẻ dữ liệu về phản ánh báo chí và mạng xã hội về thành phố Lạng Sơn.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo kết nối, chia sẻ dữ liệu về thống kê số lượng học sinh tại các cơ sở giáo dục, phân loại theo năm học, giới tính, cấp học, dân tộc; Số liệu thống kê, phân loại đánh giá chất lượng giáo dục; Số liệu thống kê số lượng học sinh biến động bỏ học, chuyển trường tại các cơ sở giáo dục.

- Kết nối một số hệ thống camera giám sát có sẵn vào hệ thống IOC.

- Kết nối hệ thống iOffice và Igate vào hệ thống IOC.

- Thực hiện chia sẻ dữ liệu báo cáo bộ, ngành, địa phương theo hướng dẫn báo cáo của UBND tỉnh Lạng Sơn.

- Tạo tài khoản phân cấp lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện theo phân cấp xử lý. *Nội dung:* Giám sát quản lý văn bản và điều hành; Dịch vụ công trực tuyến và một cửa điện tử; Giám sát trật tự đô thị - An toàn giao thông; Giám sát lĩnh vực du lịch; Giám sát lĩnh vực Giáo dục; Phân tích báo cáo bộ, ngành, địa phương; Phản ánh ý kiến của người dân.

*Đơn vị thực hiện:* Phòng VHTT, GD và ĐT, TCKH, QLĐT, Công an thành phố, Văn phòng HĐND- UBND, Viễn thông Lạng Sơn và các đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ chủ động tham mưu thực hiện.

*Thời gian thực hiện:* Tháng 4/2021.

### **2.4. Bố trí nhân lực thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm IOC thành phố**

- Quản lý Trung tâm: 01 lãnh đạo Trung tâm kiêm nhiệm (*do đồng chí Lãnh đạo phòng VH-TT thành phố kiêm nhiệm*).

- Bộ phận hỗ trợ và điều hành kỹ thuật: 02 nhân sự thuộc Viễn thông Lạng Sơn; 01 chuyên viên Trung tâm Văn hóa Thể thao thành phố.

*Đơn vị thực hiện:* Phòng Nội vụ chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND- UBND, phòng VHTT, Viễn thông Lạng Sơn và các đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ chủ động tham mưu thực hiện.

### **2.5. Tổ chức khai trương và đi vào hoạt động Trung tâm IOC thành phố Lạng Sơn**

- Tập huấn thực hiện vận hành thử nghiệm trước khi khai trương: từ 20/4/2021.

- Tổ chức Khai trương và hoạt động Trung tâm IOC thành phố Lạng Sơn: Dự kiến đầu tháng 6 năm 2021.

### ***2.6. Tuyên truyền, triển khai thực hiện các nội dung trong công chức, viên chức và Nhân dân***

- Tập huấn, hướng dẫn, cài đặt cho cán bộ thực hiện các nội dung quản trị đối với các cơ quan chuyên môn của UBND thành phố.

- Tổ chức tuyên truyền, cài đặt và hướng dẫn nhân dân sử dụng phần mềm phản ánh hiện trường.

- *Hình thức:*

+ Thực hiện quảng bá trên đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh Lạng Sơn

+ Thực hiện quảng bá qua website, fanpage, nhóm Zalo của UBND thành phố Lạng Sơn và hệ thống Đài truyền thanh phường, xã.

+ Phát tờ rơi; tuyên truyền qua hệ thống màn hình Led.

+ Tuyên truyền tại các hội nghị, các buổi tọa đàm, các cuộc họp dân...

+ VNPT phối hợp với UBND các phường, xã tuyên truyền, hướng dẫn tại các cuộc họp tập trung của UBND xã, phường hoặc khối, thôn.

+ VNPT phối hợp với MTTQ và các đoàn thể tuyên truyền trong đoàn viên, hội viên.

*Đơn vị thực hiện:* Phòng VHTT chủ trì, phối hợp với các phòng, ban thành phố và các phường, xã thực hiện.

*Thời gian thực hiện:* Tháng 4/2021.

### ***2.7. Triển khai tổng kết, đánh giá giai đoạn thực hiện thí điểm Trung tâm IOC thành phố Lạng Sơn***

*Đơn vị thực hiện:* Phòng VHTT chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND-UBND, Viễn thông Lạng Sơn và các đơn vị liên quan.

*Thời gian thực hiện:* Tháng 4/2022.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Văn hóa và Thông tin**

- Chủ trì tham mưu cho UBND thành phố phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Viễn thông Lạng Sơn và các cơ quan có liên quan xây dựng, lắp đặt Trung tâm điều hành đô thị thông minh thành phố Lạng Sơn tại trụ sở UBND thành phố.

- Cử 01 đồng chí Lãnh đạo phòng kiêm nhiệm tham mưu cho UBND thành phố công tác điều hành hoạt động của Trung tâm IOC thành phố.

- Tham mưu ban hành Quy chế tạm thời quản lý, vận hành, khai thác của Trung tâm; Ban hành quy chế tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu công tác quản lý, vận hành, khai thác Trung tâm IOC thành phố Lạng Sơn trong giai đoạn thử nghiệm.

- Phối hợp với Văn phòng HĐND-UBND và Viễn thông Lạng Sơn hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các phòng, ban và UBND các phường, xã thực hiện việc cung cấp, cập nhật thông tin, số liệu về Trung tâm IOC thành phố Lạng Sơn.

- Tham mưu cho UBND thành phố phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Viễn thông Lạng Sơn và các đơn vị liên quan thực hiện đánh giá kết quả triển khai giai đoạn thí điểm và tham mưu triển khai các bước tiếp theo sau khi tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm.

- Là cơ quan đầu mối, chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu cho UBND thành phố triển khai thực hiện thí điểm Trung tâm IOC; phối hợp với Viễn thông Lạng Sơn tổ chức tập huấn, tuyên truyền đến các phòng, ban, UBND các phường, xã và Nhân dân về hoạt động của Trung tâm IOC thành phố Lạng Sơn.

## **2. Văn phòng HĐND-UBND**

- Phối hợp phòng Văn hóa và Thông tin và các đơn vị liên quan xây dựng và hoàn thiện trung tâm IOC thành phố Lạng Sơn; phối hợp tổ chức tập huấn cho các phòng, ban và UBND các phường, xã trong công tác cập nhật dữ liệu, xử lý các phản ánh kiến nghị của người dân trong phần mềm.

- Chủ trì phối hợp với phòng VH-TT kiểm tra, đôn đốc các phòng, ban liên quan và UBND các phường, xã thực hiện việc cung cấp, cập nhật thông tin, số liệu về Trung tâm IOC thành phố Lạng Sơn; phối hợp tổ chức đánh giá kết quả triển khai thực hiện thí điểm dịch vụ đô thị thông minh.

## **3. Các phòng, ban liên quan và UBND các phường xã**

- Theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị có trách nhiệm tổ chức triển khai ứng dụng các dịch vụ đô thị thông minh tại ngành, lĩnh vực, cơ quan phụ trách. Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, Viễn thông Lạng Sơn triển khai thực hiện thí điểm dịch vụ đô thị thông minh theo kế hoạch.

- Cử đầu mối và cung cấp thông tin, số liệu thuộc quản lý ngành, lĩnh vực phụ trách về Trung tâm IOC thông minh của thành phố (chi tiết theo Phụ lục đính kèm Kế hoạch này); cử cán bộ làm đầu mối tiếp nhận, xử lý các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp liên quan đến lĩnh vực phụ trách đảm bảo theo đúng thời gian quy định.

## **4. Đề nghị Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

Cho phép kết nối và chia sẻ dữ liệu phần mềm du lịch thông minh với hệ thống đô thị thông minh thành phố Lạng Sơn.

## **5. Đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo**

Chủ trì phối hợp với Cục CNTT- Bộ giáo dục và Đào tạo và các đơn vị liên quan chỉ đạo các nhà cung cấp dịch vụ mở kết nối các phần mềm quản lý giáo dục và chia sẻ dữ liệu của các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố Lạng Sơn với hệ thống IOC (*Thông tin về định dạng dữ liệu và yêu cầu kết nối được mô tả chi tiết theo file đính kèm văn bản*).

## **6. Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông**

- Hướng dẫn, hỗ trợ UBND thành phố trong quá trình tổ chức triển khai thí điểm xây dựng Trung tâm giám sát, điều hành.

- Phối hợp triển khai phần mềm giám sát mạng xã hội trên địa bàn thành phố Lạng Sơn; kết nối và chia sẻ dữ liệu sau giám sát với hệ thống đô thị thông minh thành phố Lạng Sơn.

- Cho phép kết nối và chia sẻ dữ liệu của hệ thống iOffice và iGate vào hệ thống IOC.

- Hỗ trợ, phối hợp và cho phép UBND thành phố kết nối và chia sẻ dữ liệu tất cả các ứng dụng do UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo triển khai thực hiện trên địa bàn toàn tỉnh.

## **7. Đề nghị Văn phòng UBND tỉnh**

Cho phép kết nối và chia sẻ dữ liệu của hệ thống Báo cáo bộ ngành địa phương (LRIS) vào hệ thống IOC.

## **8. Đề nghị Viễn thông Lạng Sơn**

- Phối hợp với UBND thành phố xây dựng, lắp đặt và triển khai các phần mềm phục vụ công tác giám sát, điều hành Trung tâm IOC thành phố Lạng Sơn.

- Phối hợp triển khai tuyên truyền, hướng dẫn cán bộ, công chức cập nhập dữ liệu, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân.

- Phối hợp với phòng VHHT tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động các phòng, ban, đơn vị và doanh nghiệp, người dân để khai thác hiệu quả dịch vụ đô thị thông minh.

- Viễn thông Lạng Sơn bố trí cán bộ kỹ thuật vận hành, hỗ trợ hiệu chỉnh phần mềm, kết nối các dịch vụ thông minh, tổ chức tập huấn hướng dẫn vận hành, khai thác các ứng dụng của hệ thống. Đảm bảo hệ thống vận hành ổn định 24/7 và đảm bảo An toàn, an ninh thông tin, bảo mật dữ liệu.

**9. Đề nghị Đài phát thanh và Truyền hình, Báo Lạng Sơn và các cơ quan thông tấn báo chí trên địa bàn thành phố:** Phối hợp đăng tin, bài tuyên truyền, phản ánh về việc triển khai xây dựng, vận hành Trung tâm điều hành đô thị thông minh trên địa bàn thành phố để Nhân dân biết, ủng hộ và tham gia.

## **10. Đề nghị các Cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn thành phố**

Phối hợp chia sẻ, kết nối dữ liệu theo Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 9/4/2020 của Chính phủ về Quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan Nhà nước và Kế hoạch số 154/KH-UBND ngày 9/4/2020 của UBND tỉnh Lạng

Son về Triển khai thực hiện Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

### **11. Đề nghị MTTQ và các Đoàn thể chính trị thành phố**

Phối hợp với Trung tâm điều hành đô thị thông minh tăng cường công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên và nhân dân về lợi ích khi tham gia cài đặt, sử dụng phần mềm góp phần nâng cao hiệu quả phục vụ người dân và doanh nghiệp của chính quyền thành phố Lạng Sơn.

Đề nghị Thành đoàn Lạng Sơn phối hợp với VNPT và phòng VH TT thành phố thực hiện công tác tuyên truyền, hướng dẫn Nhân dân cài đặt, sử dụng phần mềm phản ánh hiện trường.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu có phát sinh, vướng mắc, các Sở, ban, ngành, UBND các phường, xã kịp thời gửi về UBND thành phố Lạng Sơn (qua Văn phòng HĐND-UBND và phòng VH TT) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định./.

#### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (B/c);
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Sở: TTTT; VH TT&DL; GDĐT;
- TT Thành ủy (B/c);
- TT HĐND TP;
- CT, PCT UBND thành phố;
- Các phòng, ban, ngành, Đảng, đoàn thể TP;
- UBND các phường, xã;
- Đài PT&TH tỉnh, Báo Lạng Sơn;
- Các cơ quan thông tấn báo chí trên địa bàn TP;
- Viễn thông Lạng Sơn;
- Trang TTĐT TP. Lạng Sơn;
- Lưu: VP.

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nông Bích Diệp**

**PHỤ LỤC II**  
**DANH MỤC CÁC THÔNG TIN CUNG CẤP VỀ TRUNG TÂM ĐIỀU HÀNH**  
**THÔNG MINH CỦA THÀNH PHỐ LẠNG SƠN**  
*(Kèm theo Kế hoạch số /UBND-VHTT ngày .../3/2021 của UBND thành phố)*

**I. Các thông tin cần có để đưa lên hệ thống điều hành thông minh**

STT	Hợp phần	Nội dung cần khảo sát
1	<b>Văn bản</b> <b>(Các số liệu xuất theo từng tháng)</b>	Tổng số văn bản đến, đi cụ thể từng đơn vị, phòng ban, từng cá nhân
2		Tổng số văn bản được ký số từng đơn vị, từng cá nhân
3		Tổng số văn bản chưa xong quá hạn từng đơn vị phòng ban, từng cá nhân
4		Tổng số văn bản trong hạn từng đơn vị phòng ban, từng cá nhân
5		Tổng số văn bản trước hạn từng đơn vị phòng ban, từng cá nhân
6		Tổng số văn bản đã xong quá hạn từng đơn vị phòng ban, từng cá nhân
7		Tổng số văn bản đã xong đúng hạn từng đơn vị phòng ban, từng cá nhân
8		Số ngày quá hạn của những công văn đã xong quá hạn từng đơn vị phòng ban, từng cá nhân
9		Số ngày quá hạn của những công văn chưa xong quá hạn từng đơn vị phòng ban, từng cá nhân
1	<b>Hành chính công</b> <b>(Các số liệu xuất theo từng tháng)</b>	Tổng số hồ sơ tiếp nhận cụ thể từng đơn vị, phòng ban, từng cá nhân
2		Tổng số hồ sơ tiếp nhận chưa xong quá hạn từng đơn vị phòng ban, từng cá nhân
3		Tổng số hồ sơ tiếp nhận trong hạn từng đơn vị phòng ban, từng cá nhân
4		Tổng số hồ sơ tiếp nhận trước hạn từng đơn vị phòng ban, từng cá nhân
5		Tổng số hồ sơ tiếp nhận đã xong quá hạn từng đơn vị phòng ban, từng cá nhân
6		Tổng số hồ sơ tiếp nhận đã xong đúng hạn từng đơn vị phòng ban, từng cá nhân
7		Số ngày quá hạn của những hồ sơ tiếp nhận đã xong quá hạn từng đơn vị phòng ban, từng cá nhân
8		Số ngày quá hạn của những hồ sơ chưa xong quá hạn từng đơn vị phòng ban, từng cá nhân
1	<b>Ý kiến</b>	Tổng số ý kiến tiếp nhận cụ thể từng đơn vị, phòng ban, từng cá nhân



2	<b>người dân (Các số liệu xuất theo từng tháng)</b>	Tổng số ý kiến tiếp nhận chưa xong quá hạn từng đơn vị phòng ban, từng cá nhân
3		Tổng số ý kiến tiếp nhận trong hạn từng đơn vị phòng ban, từng cá nhân
4		Tổng số ý kiến tiếp nhận trước hạn từng đơn vị phòng ban, từng cá nhân
5		Tổng số ý kiến tiếp nhận đã xong quá hạn từng đơn vị phòng ban, từng cá nhân
6		Tổng số ý kiến tiếp nhận đã xong đúng hạn từng đơn vị phòng ban, từng cá nhân
7		Số ngày quá hạn của những ý kiến tiếp nhận đã xong quá hạn từng đơn vị phòng ban, từng cá nhân
8		Số ngày quá hạn của những ý kiến chưa xong quá hạn từng đơn vị phòng ban, từng cá nhân
9		Số lượng ý kiến tích cực, tiêu cực
1		<b>Trật tự đô thị (camera)</b>
2	Các thống kê khác liên quan tới tình trạng an ninh mạng của hệ thống	
1	<b>Giám sát lĩnh vực Du lịch (phần mềm QL du lịch)</b>	Số liệu thống kê khách du lịch theo thời gian, cơ sở lưu trú, quốc tịch, giới tính, độ tuổi
2		Số liệu thống kê khách du lịch phân loại theo thời gian lưu trú
		Số liệu thống kê khách du lịch lưu trú theo khu vực, địa bàn
		Số liệu thống kê số lượng cơ sở lưu trú
		Số liệu thống kê, phân loại cơ sở lưu trú theo địa bàn, khu vực, loại hình lưu trú, theo hạng cơ sở lưu trú, số lượng phòng đáp ứng
	<b>Giám sát Giáo dục</b>	Số liệu thống kê số lượng học sinh tại các cơ sở giáo dục, phân loại theo năm học, giới tính, cấp học, dân tộc,...
		Số liệu thống kê, phân loại đánh giá chất lượng giáo dục theo thông tư 58.
		Số liệu phân loại đánh giá chất lượng giáo dục theo mô hình VNEN
		Số liệu thông kê số lượng học sinh biến động bỏ học, chuyển trường tại các cơ sở giáo dục
		Số liệu học sinh tốt nghiệp tại các cấp học
		Số liệu thông kê các cơ sở giáo dục, phân loại các cơ sở giáo dục

		Số liệu thống kê giáo viên, phân loại giáo viên tại các cấp học, các cơ sở giáo dục
	<b>Phản ánh báo trí, mạng xã hội</b>	Số liệu thống kê các bài viết theo sắc thái (tích cực, tiêu cực, trung lập)
		Số liệu thống kê theo tên miền
		Số liệu thống kê theo nguồn tin tức
		Số liệu thống kê diễn biến lượng tin theo thời gian
		Thống kê người đưa tin theo độ tuổi, giới tính, khu vực
	<b>Báo Cáo bộ ngành địa phương</b>	Số liệu báo cáo tình hình thu, chi ngân sách
		Số liệu báo cáo tình hình sản xuất công nghiệp
		Số liệu báo cáo tình hình sản xuất nông nghiệp
		Số liệu báo cáo vốn đầu tư
		Số liệu báo cáo theo các loại hình kinh tế, ngành nghề, lĩnh vực
		Số liệu báo cáo doanh thu bán lẻ, du lịch, vận tải, lữ hành, CPI
		Số liệu báo cáo tình hình an toàn, an ninh, trật tự xã hội
		Số liệu báo cáo các dự án đầu tư, vốn đầu tư

## II Nhóm chỉ tiêu KTXH cơ bản

STT	Tên chỉ tiêu	Số thực hiện	So với kỳ trước
<b>1</b>	<b>Diện tích gieo trồng cây hàng năm</b>		
<b>2</b>	<b>Lúa</b>		
2.1	Lúa đông xuân		
2.2	Lúa hè thu (Hoặc thu đông)		
2.3	Lúa mùa		
<b>3</b>	<b>Các loại cây khác</b>		
3.1	Ngô (bắp)		
3.2	Khoai lang		
3.3	Khoai mì (Sắn)		

3.4	Cây chắt bột khác		
3.5	Mía		
3.6	Đậu nành (Đỗ tương)		
3.7	Đậu phộng (Lạc)		
3.8	Cây có hạt chứa dầu khác		
3.9	Rau các loại		
3.10	Đậu các loại		
3.11	Hoa, cây cảnh		
3.12	Cây gia vị, dược liệu hàng năm		
3.13	Cây hàng năm khác		
<b>4</b>	<b>Toàn ngành công nghiệp</b>		
4.1	Khai khoáng		
	Khai thác quặng kim loại		
	Khai khoáng khác		
<b>5</b>	<b>Công nghiệp chế biến, chế tạo</b>		
	Sản xuất chế biến thực phẩm		
	Sản xuất đồ uống		
	Dệt		
	Sản xuất trang phục		
	Sản xuất da và các sản phẩm có liên quan		
	Chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa (trừ giường, tủ, bàn, ghế); sản xuất sản phẩm từ rơm, rạ và vật liệu tết bện		
	Sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy		
	In, sao chép bản ghi các loại		
	Sản xuất hoá chất và sản phẩm hoá chất		
	Sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic		
	Sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác		

	Sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn (trừ MMTB)		
	Sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính,...		
	Sản xuất thiết bị điện		
	Sản xuất xe có động cơ		
	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế		
	Sửa chữa, bảo dưỡng và lắp đặt máy móc và thiết bị		
<b>6</b>	<b>Sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hoà không khí</b>		
<b>7</b>	<b>Cung cấp nước; hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải</b>		
	Khai thác, xử lý và cung cấp nước		
	Hoạt động thu gom, xử lý và tiêu huỷ rác thải; tái chế phế liệu		
<b>8</b>	<b>Sản phẩm công nghiệp chủ yếu</b>		
	Giấy và bìa các loại		
	Bia hơi, bia đóng lon		
	Chè		
	Phân Supe Photphat (P2O5)		
	Phân NPK		
	Cao lanh		
	Xi măng		
	Tấm lát đường và vật liệu lát, gạch ốp lát tường và lát nền lò sưởi bằng gốm, sứ không tráng men; các khối khảm và các sản phẩm tương tự bằng gốm, sứ đã tráng men...		
	Mỹ chính		
	Dung lượng ắc quy		
	Vải thành phẩm		
	Sợi toàn bộ		
	Quần áo may sẵn		
	Giày thể thao		

	Nước máy		
	Sản phẩm bằng plastic		
	Ống camera truyền hình; bộ chuyển đổi hình ảnh và bộ tăng cường hình ảnh; ống đèn âm cực quang điện khác		
<b>9</b>	<b>Vốn đầu tư</b>		
<b>9.1</b>	<b>Vốn ngân sách Nhà nước cấp tỉnh</b>		
	Vốn cân đối ngân sách tỉnh		
	Vốn TW hỗ trợ đầu tư theo mục tiêu		
	Vốn nước ngoài		
	Vốn khác		
<b>9.2</b>	<b>Vốn ngân sách Nhà nước cấp huyện</b>		
	Vốn cân đối ngân sách huyện		
	Vốn tỉnh hỗ trợ đầu tư theo mục tiêu		
	Vốn khác		
<b>9.3</b>	<b>Vốn ngân sách nhà nước cấp xã</b>		
	Vốn cân đối ngân sách xã		
	Vốn huyện hỗ trợ đầu tư theo mục tiêu		
	Vốn khác		
<b>10</b>	<b>Tổng mức bán lẻ hàng hóa dịch vụ</b>		
	Tổng số		
10.1	Nhà nước		
10.2	Ngoài nhà nước		
10.3	Khu vực có vốn đầu tư nước ngoài		
10.4	Bán lẻ		
10.5	Dịch vụ lưu trú, ăn uống		
10.6	Dịch vụ và du lịch		
<b>11</b>	<b>Doanh thu bán lẻ</b>		

	Tổng số		
	Nhà nước		
	Ngoài Nhà nước		
	Khu vực có vốn đầu tư nước ngoài		
	Lương thực, thực phẩm		
	Hàng may mặc		
	Đồ dùng, dụng cụ,... gia đình		
	Vật phẩm văn hóa, giáo dục		
	Gỗ và vật liệu xây dựng		
	Ô tô các loại		
	Phương tiện đi lại (trừ ô tô,...)		
	Xăng, dầu các loại		
	Nhiên liệu khác (trừ xăng, dầu)		
	Đá quý, kim loại quý,...		
	Hàng hóa khác		
	SC xe có động cơ, mô tô,...		
<b>12</b>	<b>Doanh thu du lịch</b>		
	Tổng số		
	Nhà nước		
	Ngoài nhà nước		
	Khu vực có vốn đầu tư nước ngoài		
	Dịch vụ lưu trú ăn uống		
	Dịch vụ lưu trú		
	Dịch vụ ăn uống		
	Du lịch lữ hành		
	Dịch vụ tiêu dùng khác		

<b>13</b>	<b>Chỉ số giá tiêu dùng chung</b>		
	Hàng ăn dịch vụ ăn uống		
	Lương thực		
	Thực phẩm		
	Ăn uống ngoài gia đình		
	Đồ uống và thuốc lá		
	May mặc, giày dép và mũ nón		
	Nhà ở và vật liệu xây dựng		
	Thiết bị và đồ dùng gia đình		
	Thuốc và dịch vụ y tế		
	Giao thông		
	Bưu chính viễn thông		
	Giáo dục		
	Văn hoá, giải trí và du lịch		
	Hàng hóa và dịch vụ khác		
<b>14</b>	<b>Chỉ số giá vàng</b>		
<b>15</b>	<b>Chỉ số giá Đô La Mỹ</b>		
<b>16</b>	<b>Doanh thu vận tải</b>		
	Tổng số		
<b>16.1</b>	<b>Vận tải hành khách</b>		
	Đường bộ		
	Đường thủy		
<b>16.2</b>	<b>Vận tải hàng hóa</b>		
	Đường bộ		
	Đường thủy		
<b>16.3</b>	<b>Dịch vụ hỗ trợ vận tải</b>		

	Bốc xếp		
	Kho bãi		
	Hoạt động khác		
<b>17</b>	<b>Vận chuyển hành khách (Nghìn hành khách)</b>		
	Đường bộ		
	Đường thủy		
<b>18</b>	<b>Luân chuyển hành khách (Nghìn HK.Km)</b>		
	Đường bộ		
	Đường thủy		
<b>19</b>	<b>Vận chuyển hàng hóa (Nghìn tấn.km)</b>		
	Đường bộ		
	Đường thủy		
<b>20</b>	<b>Luân chuyển hàng hóa (Nghìn tấn.km)</b>		
	Đường bộ		
	Đường thủy		
<b>21</b>	<b>Trật tự an toàn xã hội</b>		
21.1	Số vụ tai nạn giao thông (vụ)		
	Đường bộ		
	Đường sắt		
	Đường thủy		
21.2	Số người chết (Người)		
	Đường bộ		
	Đường sắt		
	Đường thủy		
21.3	Số người bị thương (Người)		
	Đường bộ		



	Đường sắt		
	Đường thủy		
21.4	Số vụ cháy, nổ (Vụ)		
	Số người chết (Người)		
	Số người bị thương (Người)		
	Tổng giá trị tài sản thiệt hại ước tính (Triệu đồng)		
<b>22</b>	<b>Thu ngân sách</b>		
	Tổng thu		
22.1	Thu từ khu vực kinh tế quốc doanh		
22.2	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh		
22.3	Thu tiền sử dụng đất		
<b>23</b>	<b>Chi ngân sách</b>		
	Tổng chi		
23.1	Chi đầu tư phát triển		
23.2	Chi thường xuyên		
<b>24</b>	<b>Số dự án đầu tư nước ngoài được cấp phép</b>		
	<b>Tổng số</b>		
	Sản xuất nông nghiệp		
	Sản xuất chế biến		
	Xây dựng		
	Trung Quốc		
	Hàn Quốc		
	Hồng Kông		
	Samoa		
	Đài Loan		
	Singapo		

	Seychelles		
	Anguilla		
	Mỹ		
	Hà Lan		
	Nhật Bản		
	Việt Nam liên doanh Canada		
	Ấn Độ		
	Thái Lan		
<b>25</b>	<b>Vốn đăng ký và vốn bổ sung của dự án đầu tư nước ngoài được cấp phép mới</b>		
	Tổng số		
	Sản xuất nông nghiệp		
	Sản xuất chế biến		
	Xây dựng		
	Trung Quốc		
	Hàn Quốc		
	Hồng Kông		
	Samoa		
	Đài Loan		
	Singapo		
	Seychelles		
	Anguilla		
	Mỹ		
	Hà Lan		
	Nhật Bản		
	Việt Nam liên doanh Canada		
	Ấn Độ		

Thái Lan			
----------	--	--	--